

CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT VĨNH PHÚ

CHƯƠNG TRÌNH ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN 2019

Thời gian: 07h30' ngày 05 tháng 4 năm 2019

Địa điểm: Trụ sở Công ty Cổ phần Đường Sắt Vĩnh Phú, Phố Kiến Thiết, phường Bến Gát, TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ.

STT	Thời gian	Nội dung (dự kiến)	Thực hiện
1	7h00'-7h30'	Đăng ký tham dự đại hội. Báo cáo kiểm tra tư cách đại biểu; thông qua qui chế làm việc, qui chế biểu quyết tại đại hội	Ông Trung, Quang, Duy Ông Tùng
2	7h30'-7h35'	Chào cờ, khai mạc Đại hội, giới thiệu Đại biểu. Giới thiệu Chủ tịch đoàn, bầu ban kiểm phiếu.	Ông Tùng
3	7h35'-7h40'	Cử thư ký đại hội. Thông qua chương trình Đại hội	Ông Bình
4	7h40'-7h45'	Báo cáo hoạt động của HĐQT Công ty năm 2018 và định hướng năm 2019	Ông Việt Anh
5	7h45'-7h50'	Báo cáo kết quả SXKD năm 2018 và phương hướng năm 2019	Ông Thắng
6	7h50'-7h55'	Báo cáo công khai tài chính năm 2018, phương án phân chia lợi nhuận năm 2018, dự kiến phân chia lợi nhuận năm 2019	Ông Dũng
7	7h55'-8h00'	Báo cáo của BKS năm 2018	Bà Hà
8	8h00'-8h05'	Báo cáo thù lao HĐQT, BKS năm 2018 và kế hoạch năm 2019. Thông qua các tờ trình	Ông Bình
9	8h05'-8h20'	Lãnh đạo Tổng công ty ĐSVN phát biểu	
10	8h20'-8h25'	Đại hội thảo luận	Đoàn Chủ tịch
11	8h25'-8h30'	Hướng dẫn biểu quyết các chỉ tiêu	Ban kiểm phiếu
12	8h30'-8h35'	Nghỉ giải lao	
13	8h35'-8h40'	Công bố kết quả kiểm phiếu	Ban kiểm phiếu
14	8h40'-8h45'	Thông qua biên bản, Nghị quyết Đại hội	Ông Tùng
15	8h45'-9h00'	Bế mạc	Ông Việt Anh

BAN TỔ CHỨC ĐẠI HỘI

Số: 23 /BC-HĐQT

Phủ Thọ, ngày 04 tháng 3 năm 2019

**BÁO CÁO KẾT QUẢ THỰC HIỆN NHIỆM VỤ
CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ NĂM 2018.
PHƯƠNG HƯỚNG, NHIỆM VỤ NĂM 2019**

I. ĐÁNH GIÁ TÌNH HÌNH

1. Khó khăn:

- Trong năm 2018, những diễn biến phức tạp của kinh tế trong nước, sự cạnh tranh quyết liệt trên thị trường của các doanh nghiệp cùng ngành nghề là những khó khăn, mà hoạt động sản xuất, kinh doanh và đầu tư của công ty gặp phải. Các dự án thi công ở xa và gặp nhiều khó khăn về lao động thuê ngoài, thời tiết khắc nghiệt, nên chi phí cao ảnh hưởng đến hoạt động SXKD và lợi nhuận của Công ty.

2. Thuận lợi:

- Công ty có truyền thống 60 năm xây dựng và phát triển, có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực xây dựng đường sắt. Công ty có đội ngũ CBCNV trẻ, yêu nghề, có trình độ, kinh nghiệm trong lĩnh vực xây dựng, quản lý, bảo trì KCHTĐS. Công ty luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo giúp đỡ của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam và các cơ quan hữu quan của Trung ương và địa phương trên địa bàn. Ban lãnh đạo cùng tập thể người lao động trong Công ty đoàn kết, nhất trí cao trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ SXKD và chiến lược phát triển của Công ty nên đã hoàn thành tốt các chỉ tiêu SXKD đã được Đại hội đồng cổ đông đề ra.

II. KẾT QUẢ ĐIỀU HÀNH HOẠT ĐỘNG NĂM 2018

1. Kết quả doanh thu, chi phí, lợi nhuận

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện		Tỷ lệ % thực hiện năm 2018 so với	
				Cùng kỳ năm trước	Kỳ báo cáo	Cùng kỳ năm trước	Kế hoạch 2018
I	Tổng doanh thu	Tr.đ	131.104	123.815	103.866	83,89	79,22
1	Sản phẩm công ích	Tr.đ	85.118	75.325	86.112	114,32	101,17
2	Sản phẩm ngoài Công ích	Tr.đ	45.986	48.490	17.754	36,61	38,61
II	Tổng chi phí	Tr.đ	128.666	121.880	101.866	83,58	79,17
III	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	2.437	1.935	2.581	133,39	105,91
IV	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	1.950	1.530	2.001	130,78	102,62
V	Tỷ lệ trả cổ tức	%	8,0	7,5	8,0	106,67	100,00

VI	Thu nhập BQ	1000đ/ ng/thg	8.085	7.350	8.086	110,01	100,01
VII	Vốn điều lệ	Tr.đ	12.296	12.296	12.296	100,00	100,0

2. Quản trị nguồn nhân lực

Năm 2018, Hội đồng quản trị đã tiếp tục sửa đổi, bổ sung các quy chế, qui định cho phù hợp với quy mô, đặc thù, tính chất ngành nghề và lĩnh vực hoạt động của Công ty. Tạo động lực, sức cạnh tranh, kích thích, thúc đẩy, nâng cao uy tín, đạo đức, năng lực, trách nhiệm, đóng góp, cống hiến... của đội ngũ cán bộ quản lý cho sự nghiệp phát triển Công ty.

Chỉ đạo Ban điều hành thường xuyên kiểm tra, rà soát, điều chỉnh tăng tiền lương, tiền thưởng cho người lao động. Tổ chức khám sức khỏe định kỳ và thực hiện đầy đủ chế độ, chính sách liên quan đến quyền và lợi ích hợp pháp chính đáng của người lao động, để người lao động yên tâm làm việc, lao động cống hiến cho công ty.

3. Quản lý hoạt động tài chính

Thực hiện công tác quản trị tài chính doanh nghiệp theo các quy định của pháp luật hiện hành và quy chế tài chính của công ty, nguồn vốn lưu động ưu tiên tập trung cho sản xuất và đầu tư.

Thường xuyên kiểm tra, kiểm soát và giám sát chặt chẽ chi phí hoạt động sản xuất, kinh doanh và chi phí đầu tư để đạt được hiệu quả.

Chỉ đạo quyết liệt công tác thu hồi công nợ, tạo sự chủ động trong việc điều tiết, luân chuyển, bảo đảm quay vòng vốn hiệu quả, hạn chế sự phụ thuộc vốn vay tín dụng, bảo đảm phục vụ kịp thời cho các hoạt động sản xuất, kinh doanh và đầu tư ổn định, an toàn.

Việc lựa chọn công ty kiểm toán báo cáo tài chính được thực hiện đúng theo nghị quyết đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

4. Quản lý giám sát hoạt động sản xuất kinh doanh

Năm 2018, mặc dù có nhiều khó khăn nhưng công ty vẫn khẳng định được chỗ đứng vững chắc đối với thị trường, khẳng định được thương hiệu và uy tín với khách hàng. Hội đồng quản trị đã chỉ đạo điều hành trên cơ sở kiểm soát việc ký kết các hợp đồng kinh tế thông qua các nghị quyết, chủ trương định hướng cụ thể. Chỉ đạo hoàn thành tốt nhiệm vụ SXKD. Đảm bảo tuyệt đối an toàn chạy tàu; sản phẩm quản lý, bảo trì thực hiện đúng phương án tác nghiệp, tiến độ và chất lượng; nỗ lực tìm kiếm, khai thác các sản phẩm dịch vụ khác nhằm đảm bảo việc làm và tăng thu nhập cho CBCNV. Thực hiện đầy đủ trách nhiệm báo cáo, công bố thông tin về tình hình hoạt động kinh doanh của công ty đúng quy định của pháp luật.

Giao quyền cho Ban điều hành thực hiện công tác khoán quản, khoán sản phẩm, khoán doanh thu và lợi nhuận, đã góp phần kích thích nâng cao năng suất, nâng cao chất lượng và giảm giá thành sản phẩm, củng cố uy tín, thương hiệu tạo sức hút đối với khách hàng, trong đó phải kể đến các đối tác, khách hàng lâu năm và khách hàng truyền thống.

5. Quản lý giám sát đầu tư

Năm 2018, thực hiện kế hoạch đầu tư mua sắm các dự án bằng nguồn khấu

hao tài sản cố định và vốn vay, vốn tự có. Công ty đã thực hiện được 02 dự án là: Mua mới 02 bộ máy chèn đường thủy lực Trung Quốc và 02 máy xiết phụ kiện đường sắt.

Đối với 02 dự án là hoán cải 01 móc Goòng M02 và mua 01 ô tô tải có cần cầu 10 tấn, sau khi xem xét đề nghị của Giám đốc Công ty, Hội đồng quản trị công ty thống nhất đề nghị Hội đồng thành viên Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam, cho chuyển nguồn kinh phí trên sang năm 2019.

6. CHI TRẢ CỔ TỨC CHO CỔ ĐÔNG, THÙ LAO CỦA HĐQT, BAN KIỂM SOÁT

Năm 2018 Công ty đã thực hiện chi trả cổ tức năm 2017 cho cổ đông là 7,5%, và đã thực hiện lưu ký bổ sung cổ phiếu theo quy định. Trong năm, công ty đã thực hiện chi trả thù lao cho các thành viên hội đồng quản trị là 2.000.000 đồng/người/tháng và các thành viên ban kiểm soát là 1.000.000 đồng/người/tháng, mức chi trả này đã được đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018 thông qua.

7. TỔNG KẾT CÁC PHIÊN HỌP VÀ NGHỊ QUYẾT CỦA HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ

Hội đồng quản trị đã tổ chức 65 phiên họp chính thức và các phiên họp mở rộng tới ban kiểm soát và cán bộ chủ chốt của công ty, gồm các nội dung:

- Phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2018.
- Thông qua một số quy chế nội bộ của Công ty.
- Quyết định một số nội dung liên quan đến tổ chức, sản xuất kinh doanh của Công ty thuộc thẩm quyền của HĐQT.
- Giám sát, chỉ đạo Giám đốc và các cán bộ quản lý khác trong điều hành công việc kinh doanh hàng ngày của Công ty.
- Chỉ đạo Ban Điều hành để đưa ra các định hướng cũng như giải quyết kịp thời theo yêu cầu SX kinh doanh của Công ty.
- Các nội dung liên quan đến công tác cán bộ của Công ty.
- Sơ kết hàng tháng, thông qua kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh hàng tháng, hàng quý và giao chỉ tiêu kế hoạch hàng tháng, hàng quý năm 2018.
- Thông qua dự thảo chương trình, tài liệu đại hội và phân công tổ chức đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2018.

Các nghị quyết của hội đồng quản trị đều đúng, trúng trọng tâm của từng giai đoạn, từng thời điểm, đưa ra các quyết sách quản trị, tổ chức chỉ đạo và điều hành kịp thời. Trực tiếp và gián tiếp giải quyết tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc, để đẩy mạnh tốc độ sản xuất kinh doanh.

8. Đánh giá của HĐQT về hoạt động của Ban điều hành

Ban điều hành Công ty là một tập thể đoàn kết, sáng tạo trong chỉ đạo điều hành, thường xuyên bám sát và thực hiện tốt chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng; Nghị quyết của Hội đồng quản trị công ty đề ra. Trong hoạt động của mình mỗi đồng chí đã phát huy được trách nhiệm cá nhân, luôn có ý thức tổ chức kỷ luật cao, tích cực học tập, rèn luyện nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, năng lực lãnh đạo và kinh nghiệm công tác, hoàn thành nhiệm vụ được phân công phụ trách. Quan tâm xây dựng khối đoàn kết thống nhất tạo nên một tập thể đoàn kết, có uy tín.

Năm 2018, Ban điều hành đã chỉ đạo hoàn thành tốt nhiệm vụ SXKD: Đảm bảo tuyệt đối an toàn chạy tàu; sản phẩm quản lý, bảo trì thực hiện đúng phương án tác nghiệp, tiến độ và chất lượng; nỗ lực tìm kiếm, khai thác các sản phẩm dịch vụ khác nhằm đảm bảo việc làm và tăng thu nhập cho CBCNV. Thực hiện đầy đủ trách nhiệm báo cáo, công bố thông tin về tình hình hoạt động kinh doanh của công ty đúng quy định của pháp luật.

III. Kế hoạch, định hướng của HĐQT năm 2019

1. Kế hoạch doanh thu, chi phí, lợi nhuận

STT	Danh mục, chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	Tỷ lệ % so với năm 2018
I	Doanh thu	Tr.đ	103.866	106.300	102,34
	- Sản phẩm đặt hàng	Tr.đ	86.112	86.294	100,21
	- Sản phẩm ngoài đặt hàng	Tr.đ	17.754	20.006	112,68
II	Chi phí:	Tr.đ	101.865	104.174	102,27
III	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	2.581	2.658	102,98
IV	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	2.001	2.126	106,25
V	Dự phòng nợ phải thu khó đòi	Tr.đ	350	1.500	428,57
VI	Tỷ lệ trả cổ tức	%	8,0	10,4	130,00
VII	Thu nhập BQ	1000đ/n g/th	8.086	9.008	111,4
VIII	Vốn điều lệ	Tr.đ	12.296	12.296	100,00

2. Kế hoạch đầu tư, mua sắm

TT	Hạng mục đầu tư	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (Chưa có VAT)
1	Máy khoan ray	Tr.đ	2	80	160
2	Máy cắt ray	Tr.đ	2	80	160
3	Ô tô tải 1,25 tấn	Tr.đ	1	300	300
4	Máy xiết cóc	Tr.đ	2	135	270
5	Dây truyền sản xuất tà vẹt bê tông dự ứng lực	Tr.đ	1	10.000	10.000
6	Máy chèn đường TQ	Tr.đ	2	270	540
	Cộng	Tr.đ			11.430

3. Các giải pháp

- Tiếp tục tập trung công tác giám sát, chỉ đạo hoạt động sản xuất kinh doanh hiệu quả, trong đó tập trung cao nhất nguồn lực vào công tác hoàn thành 100% khối lượng sản phẩm quản lý, bảo trì kết cấu hạ tầng đường sắt theo đúng hợp đồng đặt hàng bảo dưỡng thường xuyên kết cấu hạ tầng đường sắt với Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, đảm bảo đúng tiến độ và chất lượng; đảm bảo tuyệt đối an toàn chạy tàu; giữ vững công lệnh tốc độ, tải trọng.

- Đẩy mạnh công tác tìm kiếm, khai thác các sản phẩm, dịch vụ ngoài công ích có mức tăng trưởng cao hơn so với năm 2018, nhằm tạo ra nhiều việc làm, tăng thu nhập cho người lao động.

- Chỉ đạo Ban Điều hành tiếp tục xây dựng và hoàn thiện chính sách đối với người lao động, trọng dụng nguồn nhân lực có chuyên môn cao, tâm huyết, sáng tạo đem lại hiệu quả thiết thực cho Công ty. Đảm bảo đời sống vật chất và tinh thần cho người lao động, chú trọng công tác quy hoạch nhân sự, tăng cường công tác đào tạo nâng cao tay nghề, tính chuyên nghiệp và tinh thần trách nhiệm của CBCNV nhằm đáp ứng yêu cầu sản xuất.


- Chỉ đạo Ban Điều hành thực hiện quyết liệt và có hiệu quả các nội dung nêu trong Nghị quyết Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2019.

- Điều chỉnh mô hình tổ chức sản xuất của Công ty, sao cho thích ứng tốt nhất với các quy định mới của pháp luật, kịp thời đón bắt các cơ hội kinh doanh mới nhằm tối đa hóa lợi ích cho các cổ đông.

Trên đây là báo cáo hoạt động năm 2018 và phương hướng, nhiệm vụ năm 2019 của Hội đồng quản trị Công ty, kính trình Đại hội đồng cổ đông xem xét.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Các Quý cổ đông;
- Ban ĐH, Ban Kiểm soát;
- Lưu HĐQT. 

TM. HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ
CHỦ TỊCH




Nguyễn Việt Anh

Số: 169 /BC-ĐSV

Phú Thọ, ngày 07 tháng 3 năm 2019

BÁO CÁO CỦA BAN GIÁM ĐỐC
TỔNG KẾT HOẠT ĐỘNG SXKD NĂM 2018
MỤC TIÊU, GIẢI PHÁP TRIỂN KHAI KẾ HOẠCH SXKD NĂM 2019

I. Những thuận lợi và khó khăn ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất kinh doanh trong năm 2018

1. Thuận lợi

Năm 2018 cơ chế chính sách của Nhà nước ngày càng được hoàn thiện có tác dụng hỗ trợ cho doanh nghiệp phát triển bền vững. Công ty có truyền thống 60 năm xây dựng và phát triển có nhiều kinh nghiệm trong lĩnh vực xây dựng đường sắt. Công ty có đội ngũ CBCNV trẻ, yêu nghề, có trình độ, kinh nghiệm trong lĩnh vực xây dựng, quản lý, bảo trì KCHTĐS.. Công ty luôn nhận được sự quan tâm, chỉ đạo giúp đỡ của Bộ GTVT, Tổng công ty Đường sắt Việt Nam và các cơ quan hữu quan của Trung ương và địa phương trên địa bàn. Ban lãnh đạo cùng tập thể người lao động trong Công ty đoàn kết, nhất trí cao trong việc tổ chức thực hiện nhiệm vụ SXKD và chiến lược phát triển của Công ty.

2. Khó khăn

Là những năm đầu tiên Công ty thực hiện theo mô hình Cổ phần hóa nên còn gặp nhiều khó khăn trong việc sửa đổi, bổ sung, xây dựng mới cơ chế, chính sách, các quy chế, quy định quản lý nội bộ theo mô hình hoạt động của công ty cổ phần. Số lượng doanh nghiệp hoạt động cùng ngành nghề trên thị trường rất nhiều, do đó Công ty chịu áp lực cạnh tranh rất lớn. Trong năm 2018 do một số dự án thi công ở xa và gặp nhiều khó khăn về lao động thuê ngoài, thời tiết khắc nghiệt, nên chi phí cao ảnh hưởng đến hoạt động SXKD và lợi nhuận của Công ty.

II. Kết quả đạt được trong năm 2018

1. Các chỉ tiêu chính đạt được

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện		Tỷ lệ % thực hiện năm 2018 so với	
				Cùng kỳ năm trước	Kỳ báo cáo	Cùng kỳ năm trước	Kế hoạch 2018
I	Tổng doanh thu	Tr.đ	131.104	123.815	103.866	83,89	79,22
1	Sản phẩm công ích	Tr.đ	85.118	75.325	86.112	114,32	101,17

2	Sản phẩm ngoài Công ích	Tr.đ	45.986	48.490	17.754	36,61	38,61
II	Tổng chi phí	Tr.đ	128.666	121.880	101.866	83,58	79,17
III	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	2.437	1.935	2.581	133,39	105,91
IV	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	1.950	1.530	2.001	130,78	102,62
V	Tỷ lệ trả cổ tức	%	8,0	7,5	8,0	106,67	100,00
VI	Thu nhập BQ	1000đ/ ng/thg	8.085	7.350	8.086	110,01	100,01
VII	Vốn điều lệ	Tr.đ	12.296	12.296	12.296	100,00	100,0

2. Kết quả thực hiện công tác đầu tư năm 2018

STT	Danh mục đầu tư	Số lượng	Giá trị thực hiện (Đã có VAT)
1	Máy chèn đường Trung Quốc	02	594.000.000
2	Máy xiết phụ kiện	02	187.000.000
	Cộng		781.000.000

II. Đánh giá kết quả thực hiện các chỉ tiêu theo Nghị quyết của Đại hội đồng cổ đông năm 2018

- Về việc thực hiện Nghị quyết, Quyết định và các định hướng chỉ đạo của Tổng công ty ĐSVN: Công ty thực hiện đầy đủ và nghiêm túc tất cả các nội dung chỉ đạo của Tổng công ty ĐSVN có liên quan tới hoạt động sản xuất kinh doanh, công tác chính trị, tư tưởng của CBCNV và đảm bảo tuyệt đối an toàn chạy tàu trên các tuyến đường được giao quản lý, bảo trì.

- Về mặt tài chính: Công ty luôn cố gắng đảm bảo được nguồn vốn phục vụ sản xuất kinh doanh, thanh toán kịp thời và đầy đủ mọi chế độ cho người lao động và hoàn thành các nghĩa vụ đối với Nhà nước. Thực hiện kê khai và quyết toán thuế với cơ quan thuế theo đúng quy định của Luật quản lý thuế. Thanh toán các khoản nợ kịp thời theo cam kết.

- Về chế độ chính sách đối với người lao động: Người lao động của Công ty được trả tiền lương, tiền công xứng đáng với năng lực công việc và các chế độ khác theo qui định; được thanh toán kịp thời và đầy đủ mọi chế độ.

- Về công tác đầu tư và quản lý tài sản: Tài sản của Công ty được đầu tư đúng mục đích, đúng với các quy định của Nhà nước hiện hành, đảm bảo phục vụ cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty một cách hiệu quả. Thực hiện kế hoạch đầu tư mua sắm các dự án bằng nguồn khấu hao tài sản cố định và vốn vay, vốn tự có năm 2018. Công ty đã thực hiện được 02 dự án là: Mua mới 02 bộ máy chèn đường thủy lực Trung Quốc và 02 máy xiết phụ kiện đường sắt. Đối với 02 dự án là hoán cải 01 móc Goòng M02 và Mua 01 ô tô tải có cần cẩu 10 tấn, sau khi xem xét đến hiệu quả đầu tư của các dự án, Ban điều hành công ty thống nhất, đề nghị Hội đồng quản trị Công ty cho phép chuyển nguồn kinh phí trên sang năm 2019.

- Về công bố thông tin: tiến hành thực hiện đầy đủ các thủ tục, hồ sơ theo yêu cầu của UBCK Nhà nước, Sở Giao dịch Chứng khoán Hà Nội, quy định khi tham gia thị trường chứng khoán.

- Về kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh: Doanh thu năm 2018 đạt 79,22% so với kế hoạch đề ra (Doanh thu sản phẩm công ích đạt 101,17%; Sản phẩm ngoài Công ích đạt 38,61%); Công ty thường xuyên tạo đủ việc làm cho người lao động, đời sống cán bộ công nhân viên ngày một được nâng cao. Tất cả các công trình Công ty thực hiện trong thời gian qua được các khách hàng đánh giá cao về tiến độ và chất lượng thi công.

- Thu nhập bình quân năm 2018 là 8.086.000 đồng/người/tháng.

- Kết quả kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018: Công ty lựa chọn Công ty TNHH kiểm toán BDO là đơn vị đủ điều kiện năng lực kinh nghiệm theo quy định của Bộ tài chính. Kết quả kiểm toán báo cáo tài chính năm 2018 đã được hoàn tất mà không có nội dung ngoại trừ và điều chỉnh các nghiệp vụ sai sót trọng yếu.

III. Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019

1. Những yếu tố ảnh hưởng tới thực hiện kế hoạch SXKD năm 2019

- Căn cứ quyết định số 2226/QĐ-ĐS ngày 28/12/2018 của Tổng công ty Đường sắt Việt Nam về việc đặt hàng thực hiện sản xuất và cung ứng sản phẩm quản lý, bảo dưỡng thường xuyên thuộc KCHT đường sắt Quốc gia cho các Công ty Cổ phần đường sắt, Công ty Cổ phần Thông tin tín hiệu đường sắt năm 2018. Sản lượng Công ty Cổ phần đường sắt Vĩnh Phú được giao nhiệm vụ là 103,29 tỷ đồng so với phương án tính đủ chỉ đạt 51,3% do vậy sẽ ảnh hưởng đến việc xây dựng tác nghiệp đầu tư sửa chữa, bảo dưỡng đường sắt trên địa bàn quản lý.

- Đối với sản xuất ngoài công ích việc cạnh tranh gay gắt với các đơn vị cùng lĩnh vực trong ngành, cũng như việc tiết giảm vốn đầu tư XDCB của Nhà nước là những khó khăn rất lớn, ảnh hưởng đến kế hoạch sản xuất kinh doanh của Công ty.

2. Phương hướng, mục tiêu

Trên cơ sở nguồn lực hiện có, kết quả thực hiện kế hoạch SXKD năm 2018, với phương châm giữ nhịp độ phát triển, tăng trưởng nhưng phải ổn định vững chắc, lấy mục tiêu hiệu quả trong sản xuất kinh doanh làm ăn có lãi để bảo tồn và phát triển vốn làm đầu, đảm bảo đời sống cho người lao động; đóng góp đầy đủ và kịp thời nghĩa vụ đối với Nhà nước.

- Sản phẩm công ích: Hoàn thành 100% khối lượng theo đúng hợp đồng đặt hàng bảo dưỡng thường xuyên kết cấu hạ tầng đường sắt với Tổng công ty Đường sắt Việt Nam, đảm bảo đúng tiến độ.

- Các chỉ tiêu khác:

+ Giữ vững công lệnh tốc độ chạy tàu và công lệnh tải trọng;

+ Xóc lắc trên tuyến đảm bảo các chỉ tiêu do Tổng công ty ĐSVN đề ra;

+ Đảm bảo an toàn chạy tàu, không để xảy ra sự cố, tai nạn đặc biệt nghiêm trọng do chủ quan.

3. Kế hoạch doanh thu, chi phí, lợi nhuận

STT	Danh mục, chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	Tỷ lệ % so với năm 2018
I	Doanh thu	Tr.đ	103.866	106.300	102,34
	- Sản phẩm đặt hàng	Tr.đ	86.112	86.294	100,21
	- Sản phẩm ngoài đặt hàng	Tr.đ	17.754	20.006	112,68
II	Chi phí:	Tr.đ	101.865	104.174	102,27
III	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	2.581	2.658	102,98
IV	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	2.001	2.126	106,25
V	Dự phòng nợ phải thu khó đòi	Tr.đ	350	1.500	428,57
VI	Tỷ lệ trả cổ tức	%	8,0	10,4	130,00

STT	Danh mục, chỉ tiêu	Đơn vị tính	Thực hiện năm 2018	Kế hoạch năm 2019	Tỷ lệ % so với năm 2018
VII	Thu nhập BQ	1000đ/n g/th	8.086	9.008	111,4
VIII	Vốn điều lệ	Tr.đ	12.296	12.296	100,00

4. Kế hoạch đầu tư, mua sắm

TT	Hạng mục đầu tư	ĐVT	Số lượng	Đơn giá	Thành tiền (Chưa có VAT)
1	Máy khoan ray	Tr.đ	2	80	160
2	Máy cắt ray	Tr.đ	2	80	160
3	Ô tô tải 1,25 tấn	Tr.đ	1	300	300
4	Máy xiết cóc	Tr.đ	2	135	270
5	Dây truyền sản xuất tà vẹt bê tông dự ứng lực	Tr.đ	1	10.000	10.000
6	Máy chèn đường TQ	Tr.đ	2	270	540
	Cộng	Tr.đ			11.430

5. Kế hoạch lao động, tiền lương

5.1. Tổng số lao động kế hoạch: 500 người. (Trong đó: Người quản lý chuyên trách: 07 người; người lao động: 493 người).

5.2. Tổng quỹ tiền lương kế hoạch của người lao động: 53.221.850.000 đồng.

Trong đó mức tiền lương bình quân người lao động: 9.008 000 đồng/người/tháng.

5.3. Tổng tiền lương kế hoạch của người quản lý chuyên trách: 1.896.000 000 đồng.

Trong đó mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách đại diện phần vốn Nhà nước: 26.500.000 đồng/người/tháng; mức tiền lương bình quân người quản lý chuyên trách không đại diện phần vốn Nhà nước: 21.000.000 đồng/người/tháng.

5.4. Tổng quỹ thù lao kế hoạch của người quản lý không chuyên trách: 84.000.000 đồng.

Trong đó mức thù lao bình quân: 1.750.000 đồng/người/tháng

5.5. Quỹ tiền thưởng, phúc lợi KH của người lao động: 321.380.000 đồng

5.6. Quỹ tiền thưởng kế hoạch của người quản lý: 72.000.000 đồng.

Trên đây là báo cáo hoạt động của Ban Giám đốc Công ty Cổ phần Đường sắt Vĩnh Phú trong năm 2018 và kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019, kính trình Đại hội đồng cổ đông thông qua.

Trân trọng cảm ơn!

Nơi nhận:

- Tổng Cty ĐSVN;
- HĐQT Công ty;
- Ban Kiểm soát;
- Các cổ đông;
- Lưu: VT, KHKD.



Trần Như Thắng



**NGHỊ QUYẾT ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2019
CÔNG TY CỔ PHẦN ĐƯỜNG SẮT VĨNH PHÚ**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam thông qua ngày 26/11/2014;

Căn cứ Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty Cổ phần Đường sắt Vĩnh Phú đã được Đại hội đồng cổ đông thường niên thông qua ngày 08/4/2017;

Căn cứ biên bản họp đại hội đồng cổ đông ngày 05/4/2019;

Đại hội đồng cổ đông thường niên Công ty cổ phần Đường sắt Vĩnh Phú được tổ chức vào hồi 07h30' ngày 05/4/2019, tại trụ sở Công ty Cổ phần Đường Sắt Vĩnh Phú, Phố Kiến Thiết, phường Bến Gót, TP. Việt Trì, tỉnh Phú Thọ. Với sự tham gia của cổ đông và đại diện cổ đông, sở hữu và đại diện sở hữu cho cổ phần có quyền biểu quyết, chiếmtổng số cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty.

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Thông qua báo cáo thường niên năm 2018

Đại hội Thông qua báo cáo thường niên năm 2018 (Trong đó có báo cáo hoạt động của HĐQT; Báo cáo của Ban điều hành; Báo cáo Ban kiểm soát; Báo cáo tài chính kiểm toán năm 2018), một số chỉ tiêu tài chính như sau:

TT	Tên chỉ tiêu	Đơn vị tính	Kế hoạch năm 2018	Thực hiện		Tỷ lệ % thực hiện năm 2018 so với	
				Cùng kỳ năm trước	Kỳ báo cáo	Cùng kỳ năm trước	Kế hoạch 2018
I	Tổng doanh thu	Tr.đ	131.104	123.815	103.866	83,89	79,22
1	Sản phẩm công ích	Tr.đ	85.118	75.325	86.112	114,32	101,17
2	Sản phẩm ngoài Công ích	Tr.đ	45.986	48.490	17.754	36,61	38,61
II	Tổng chi phí	Tr.đ	128.666	121.880	101.866	83,58	79,17
III	Lợi nhuận trước thuế	Tr.đ	2.437	1.935	2.581	133,39	105,91
IV	Lợi nhuận sau thuế	Tr.đ	1.950	1.530	2.001	130,78	102,62
V	Tỷ lệ trả cổ tức	%	8,0	7,5	8,0	106,67	100,00
VI	Thu nhập BQ	1000đ/ ng/thg	8.085	7.350	8.086	110,01	100,01

VII	Vốn điều lệ	Tr.đ	12.296	12.296	12.296	100,00	100,0
-----	-------------	------	--------	--------	--------	--------	-------

Điều 2. Thông qua phương án phân chia lợi nhuận năm 2018, kế hoạch phân chia lợi nhuận năm 2019

1. Phương án phân phối lợi nhuận năm 2018

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Tổng lợi nhuận trước thuế	2.581.899.167
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp trên BCTC	581.164.988
3	Tổng lợi nhuận sau thuế	2.000.734.179
4	Phân phối các quỹ doanh nghiệp	1.017.070.979
	Quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp	72.000.000
	Quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi	440.000.000
	Quỹ đầu tư phát triển	505.070.979
5	Tỷ lệ chia cổ tức	8,0%
6	Chia cổ tức cho các cổ đông	983.663.200
	- Cổ tức phần vốn Nhà nước	501.668.232
	- Cổ tức cổ đông đại chúng	481.994.968
7	Lợi tức 1 cổ phần (đ/cp)	800

- Hình thức chi trả: Bằng tiền mặt hoặc chuyển khoản.

Đại hội thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định thời điểm chi trả cổ tức theo qui định của Luật doanh nghiệp năm 2014.

2. Kế hoạch phân phối lợi nhuận năm 2019

TT	Chỉ tiêu	Số tiền (đồng)
1	Tổng lợi nhuận trước thuế	2.658.000.000
2	Thuế thu nhập doanh nghiệp 20%	531.600.000
3	Tổng lợi nhuận sau thuế	2.126.000.000
4	Phân phối các quỹ doanh nghiệp	393.378.900
	Quỹ thưởng người quản lý doanh nghiệp	72.000.000
	Quỹ khen thưởng, quỹ phúc lợi	475.237.840
	Quỹ đầu tư phát triển	300.000.000
5	Tỷ lệ chia cổ tức	10,4%

Điều 3. Thông qua Báo cáo thù lao cho HĐQT, BKS năm 2018 và kế hoạch năm 2019

* Tổng mức thù lao: 72.000.000 đồng

Chức danh	Báo cáo thù lao năm 2018	Kế hoạch thù lao năm 2019
Thành viên không chuyên trách Hội đồng Quản trị	2.000.000 đồng/người/tháng	2.000.000 đồng/người/tháng
Thành viên không chuyên trách Ban kiểm soát	1.000.000 đồng/người/tháng	1.000.000 đồng/người/tháng

Các quyền lợi khác của thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát được thực hiện theo quy định của pháp luật và Quy chế của Công ty.

*** Ngân sách hoạt động:**

Thành viên Hội đồng quản trị và Ban Kiểm soát được thanh toán các chi phí hợp lý phát sinh từ hoạt động của Hội đồng quản trị, Ban Kiểm soát theo quy định của Nhà nước và của Công ty.

Điều 4: Thông qua lựa chọn đơn vị kiểm toán cho Báo cáo tài chính năm 2019.

Đại hội ủy quyền cho Hội đồng quản trị, lựa chọn một công ty kiểm toán có tên trong danh sách các Công ty kiểm toán độc lập đủ điều kiện kiểm toán theo quy định hiện hành, để tiến hành kiểm toán báo cáo tài chính năm 2019 và soát xét các báo cáo tài chính quý, bán niên (nếu cần thiết theo yêu cầu của cơ quan quản lý Nhà nước).

Điều 5: Kế hoạch đầu tư, mua sắm tài sản cố định năm 2019

Đại hội thống nhất ủy quyền cho Hội đồng quản trị quyết định kế hoạch đầu tư mua sắm tài sản cố định năm 2019. Đối với các dự án đầu tư trên 1 tỷ đồng, Hội đồng quản trị xin ý kiến Hội đồng thành viên Tổng Công ty Đường sắt Việt Nam, trước khi biểu quyết tại Hội đồng quản trị.

Điều 6: Cơ cấu tổ chức bộ máy quản lý

Đại hội thống nhất giải thể Đội sản xuất vật liệu của Công ty.

Điều 7: Bán thanh lý tài sản

Đại hội thống nhất bán thanh lý một toa xe goòng Việt Nam được mua năm 2002. Ủy quyền cho Hội đồng quản trị, chỉ đạo Ban điều hành thực hiện qui trình bán thanh lý tài sản theo đúng qui định của pháp luật.

Điều 8: Thông qua việc ký hợp đồng quản lý, bảo dưỡng thường xuyên KCHT đường sắt năm 2020.

Đại hội Thông qua việc Ủy quyền cho Hội đồng quản trị công ty xem xét phê duyệt cho Ban điều hành được ký hợp đồng quản lý, bảo dưỡng thường xuyên KCHT đường sắt năm 2020.

Nghị quyết ĐHCĐ thường niên năm 2019 của Công ty cổ phần Đường sắt Vĩnh Phú được thông qua toàn văn ngay tại cuộc họp. Hội đồng quản trị và Ban điều hành Công ty có trách nhiệm thi hành nghị quyết này.

Nghị quyết này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Nơi nhận:

- Quý Cổ đông;
- HĐQT, BKS, BGĐ;
- IDS, HNX, VSD;
- Web duongsatvinhphe.com;
- Lưu VT; HĐQT.

**TM. ĐOÀN CHỦ TỊCH
CHỦ TỊCH**

Nguyễn Việt Anh